

Số : 075/CV/IFS-2018

Biên Hòa, ngày 25 tháng 07 năm 2018

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

(V/v: Giải trình báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng Quý 2 năm 2018)

Trước hết chúng tôi xin gửi lời cảm ơn sự hỗ trợ của Quý Cơ quan trong suốt thời gian qua.

Chúng tôi xin gửi báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng Quý 2 năm 2018 như sau:

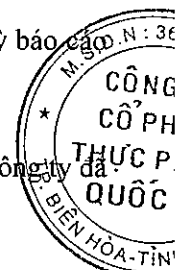
ĐVT: Ngân VND

Các chỉ tiêu	Quý 2 năm 2018	Quý 2 năm 2017	%	LK Quý 2 năm 2018	LK Quý 2 năm 2017	%
Tổng doanh thu	464,654,721	393,825,413	18%	810,876,341	685,500,218	18%
Các khoản giảm trừ	32,513,326	22,330,913	46%	52,901,221	41,341,242	28%
% Giảm trừ DT	7%	6%		7%	6%	
Doanh thu thuần	432,141,395	371,494,500	16%	757,975,120	644,158,976	18%
Giá vốn hàng bán	258,661,605	239,972,691	8%	456,120,464	423,951,773	8%
% Giá vốn hàng bán	60%	65%		60%	66%	
Lợi nhuận gộp	173,479,790	131,521,809	32%	301,854,656	220,207,203	37%
% Lợi nhuận gộp	40%	35%		40%	34%	
Doanh thu hoạt động tài chính	719,343	4,844,774	-85%	1,328,424	7,035,392	-81%
Chi phí tài chính	1,886,923	5,062,807	-63%	2,814,176	7,877,449	-64%
<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	<i>794,161</i>	<i>1,203,494</i>	<i>-34%</i>	<i>1,723,574</i>	<i>2,407,828</i>	<i>-28%</i>
Chi phí bán hàng	92,844,109	84,013,311	11%	172,073,816	147,138,842	17%
% Chi phí bán hàng	21%	23%		23%	23%	
Chi phí quản lý doanh nghiệp	7,534,917	8,280,847	-9%	15,689,988	16,000,014	-2%
Lãi (lỗ) từ hoạt động kinh doanh	71,933,184	39,009,618	84%	112,605,100	56,226,290	100%
Thu nhập khác	2,154,301	227,527	847%	2,392,277	835,888	186%
Chi phí khác	3,346,625	268,144	1148%	3,568,741	505,269	606%
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế	70,740,860	38,969,001	82%	111,428,636	56,556,909	97%
CP thuế TN hiện hành	15,118,520	-		17,621,664	-	
CP thuế TN hoãn lại	(10,041,625)	-		(10,041,625)	-	
Lợi nhuận sau thuế TNDN	65,663,965	38,969,001	69%	103,848,597	56,556,909	84%
% Lợi nhuận sau thuế	15%	10%		14%	9%	

Công ty chúng tôi xin giải trình một số yếu tố liên quan đến kết quả hoạt động kinh doanh riêng của kỳ báo cáo này như sau:

Doanh thu bán hàng thuần Quý 2 năm 2018 tăng 16% so với cùng kỳ năm 2017, kết quả đạt được do nỗ lực tối đa hóa lực lượng bán hàng trên toàn quốc, tận dụng nhu cầu thị trường để tăng doanh số.

Chi phí giá vốn hàng bán Quý 2 năm 2018 giảm, chiếm tỷ trọng 60% doanh thu thuần so với 65% số cùng kỳ năm ngoái do trong quý này công ty tiếp tục tăng sản lượng sản xuất, duy trì ổn định giá mua nguyên vật liệu mua vào, giảm chi phí gia công và sử dụng hiệu quả và tiết kiệm các nguồn chi phí sản xuất chung...làm giảm giá thành sản xuất trên đầu sản phẩm, kết quả làm cho tỷ trọng giá vốn hàng bán giảm.



Doanh thu hoạt động tài chính trong Quý 2 năm 2018 giảm so với cùng kỳ năm ngoái nguyên nhân do sự ổn định của tỷ giá ngoại tệ trong quý.

Chi phí hoạt động tài chính trong Quý 2 năm 2018 giảm cũng do cùng nguyên nhân ổn định tỷ giá ngoại tệ trong kỳ, bên cạnh đó chi phí lãi vay giảm còn ở mức 0,2% doanh thu do Công ty đã thanh toán thêm một phần khoản vay nội bộ nước ngoài với lãi suất ưu đãi khoảng 3% một năm.

Trong Quý 2 năm 2018, Công ty tiếp tục triển khai các chương trình hỗ trợ bán hàng như chương trình chiết khấu, các chương trình khuyến mãi, thường doanh số đặc biệt cho nhà phân phối và đội ngũ bán hàng, chương trình hỗ trợ điểm bán,... với mục đích duy trì doanh số trong quý và trong thời gian tới. Chi phí bán hàng giảm so với cùng kỳ và chiếm tỷ trọng 21% trên doanh thu thuần so với 23% của số cùng kỳ năm ngoái

Chi phí quản lý doanh nghiệp trong giảm còn 1.7% trên doanh thu thuần so với mức 2,2% cùng kỳ năm ngoái do giảm một số chi phí hoạt động liên quan.

Thu nhập khác trong kỳ thể hiện khoản xử lý xóa sổ một số khoản công nợ dài hạn.


Chi phí khác trong quý chủ yếu liên quan đến khoản xóa sổ công nợ cũ và bổ sung thêm chi phí khấu hao của một số tài sản không sử dụng trong kỳ.

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành tăng do Quý 2 năm 2018 công ty đạt tỷ suất lợi nhuận trước thuế 15% và đã sử dụng hết lỗ lũy kế từ các năm trước mang sang.

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại tăng do Công ty dự tính chắc chắn có được lợi nhuận tính thuế thu nhập trong tương lai để sử dụng các khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ.

Trên đây là một số giải trình kết quả hoạt động kinh doanh Quý 2 năm 2018.

Trân trọng cảm ơn.


ĐẠI DIỆN CÔNG TY
CÔNG TY
CÔNG PHẦN
THỰC PHẨM
QUỐC TẾ
M.S. 0245531
TP. BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI
Takaka Ogami
Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc


0245531
CÔNG TY
CÔNG PHẦN
THỰC PHẨM
QUỐC TẾ
ĐỒNG NAI

No : 075/CV/IFS-2018

Bien Hoa, 25th July 2018

To : - State Securities Commission (SSC)
 - Hanoi Stock Exchange (HNX)

(Re: Explanatory for Separated business results of 2nd Quarter 2018)

First we would like to thank you for your continued support.

We would like to provide the result of Separated income statement for the 2nd Quarter of year 2018 as following:

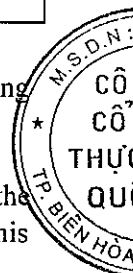
Unit: VND'000

Descriptions	2nd Quarter - 2018	2nd Quarter - 2017	%	YTD2018Q2	YTD2017Q2	%
Revenue from sale of goods	464,654,721	393,825,413	18%	810,876,341	685,500,218	18%
Revenue deductions	32,513,326	22,330,913	46%	52,901,221	41,341,242	28%
<i>Deduction %</i>	7%	6%		7%	6%	
Net revenue	432,141,395	371,494,500	16%	757,975,120	644,158,976	18%
Cost of sales	258,661,605	239,972,691	8%	456,120,464	423,951,773	8%
<i>COGS %</i>	60%	65%		60%	66%	
Gross profit	173,479,790	131,521,809	32%	301,854,656	220,207,203	37%
<i>GP %</i>	40%	35%		40%	34%	
Financial income	719,343	4,844,774	-85%	1,328,424	7,035,392	-81%
Financial expenses	1,886,923	5,062,807	-63%	2,814,176	7,877,449	-64%
<i>In which: interest expense</i>	794,161	1,203,494	-34%	1,723,574	2,407,828	-28%
Selling expenses	92,844,109	84,013,311	11%	172,073,816	147,138,842	17%
<i>Selling expenses %</i>	21%	23%		23%	23%	
General and administration expenses	7,534,917	8,280,847	-9%	15,689,988	16,000,014	-2%
Operating profit (loss)	71,933,184	39,009,618	84%	112,605,100	56,226,290	100%
Other income	2,154,301	227,527	847%	2,392,277	835,888	186%
Other expenses	3,346,625	268,144	1148%	3,568,741	505,269	606%
Profit (loss) before tax	70,740,860	38,969,001	82%	111,428,636	56,556,909	97%
CIT for the current year	15,118,520	-		17,621,664	-	
Deferred CIT	(10,041,625)	-		(10,041,625)	-	
Profit (loss) after tax	65,663,965	38,969,001	69%	103,848,597	56,556,909	84%
<i>PL %</i>	15%	10%		14%	9%	

We would like to explain several factors related to the results of separated operations as of the reporting period as follows:

Net revenue in 2nd Quarter 2018 increased 16% compared with same period in year 2017, resulting from the Company's effort to maximize its salesforth in nationwide and also take advantage in increase sale during this quarter.

Cost of sales (COS) in 2nd Quarter was accounting at 60% of net sales comparing to 65% of its respective period of last year, for the Company increased production volume, maintenanced purchase price of raw materials, reduced the outsource processing fee and utilities the overhead ...causing the reduction of the production cost per case, which resulting in the COS reduced accordingly.



Income from financial activities in the 2nd Quarter 2018 decreased compared to the same period last year, mostly related to the stable of the fluctuation of VND during this Quarter.

Expenses for financial activities in the 2nd Quarter 2018 decreased as same above reason. Besides, loan interest was reduced at 0.2 % per net sales due to the Company has made addition repayment for partial of the inter-company off-shore loans with interest rates about 3% per annum.

In the 2nd Quarter 2018, the company implemented the sales support programs such as discount/ promotion programs, sales incentives for distributors and sales team, programs for outlets... in order to expand the volume of sales for the Quarter and onward. The selling expenses decreased and accounting for 21% per net sales compared to 23% of last same period.

General and administration expenses was accounting for 1.7% of net sale compare with last year 2.2% due to the reduction of several operation cost

Other incomes mostly referred to writing-off for several long overdue account payable

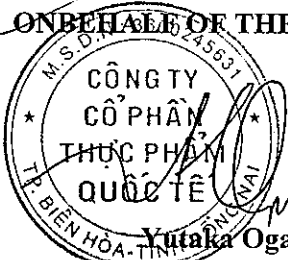
Other expenses mostly referred to the written-off for several long overdue receivable account and the additional depreciation cost of several idled assets which are not use in the period. .

Corporate income tax expense increased due to in this quarter, the Company gain the earnings before tax with ratio 15%, beside, the company have fully utilize the tax losses from previous years.

Deferred corporate income tax expense increases as the Company is likely to obtain future taxable income to utilize the deductible temporary differences.

Above are some explanation for operating results of the 2nd Quarter 2018.

Thanks and best regards.

[Handwritten Signature]
ON BEHALF OF THE COMPANY

Yutaka Ogami
Chairman cum General Director

